

## ỨNG DỤNG AI TRONG HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH HUẾ

*ThS. Nguyễn Thị Ánh Linh, ThS. Nguyễn Thị Kim Anh*

**Tóm tắt:** Nghiên cứu nhằm đánh giá mức độ nhận thức và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động giảng dạy của giảng viên tại Trường Cao đẳng Du lịch Huế. Dữ liệu được thu thập thông qua khảo sát bảng hỏi với 25 giảng viên năm 2026, tập trung vào các nội dung: nhận thức về AI, mức độ sử dụng công cụ AI, hiệu quả và khó khăn trong quá trình ứng dụng, nhu cầu đào tạo và đề xuất giải pháp. Kết quả cho thấy giảng viên đã có nhận thức tích cực về AI và bước đầu ứng dụng vào giảng dạy, chủ yếu trong các hoạt động như soạn bài giảng, thiết kế học liệu và kiểm tra - đánh giá. Tuy nhiên, mức độ sử dụng còn ở mức cơ bản, chưa đồng đều và gặp nhiều khó khăn về kỹ năng công nghệ, thời gian và độ tin cậy của thông tin. Nghiên cứu cũng chỉ ra nhu cầu đào tạo về AI là rất cao, đặc biệt đối với các kỹ năng ứng dụng thực tiễn trong giảng dạy. Đồng thời, vai trò của nhà trường trong việc hỗ trợ hạ tầng công nghệ, tập huấn chuyên sâu và cung cấp tài nguyên là yếu tố then chốt để nâng cao hiệu quả ứng dụng AI. Kết quả nghiên cứu mang tính khảo sát nhu cầu, góp phần cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất giải pháp thúc đẩy ứng dụng AI trong giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

**Từ khóa:** Trí tuệ nhân tạo, giảng dạy, giáo dục nghề nghiệp, chuyển đổi số, năng lực giảng viên.

### 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) đang trở thành một trong những công nghệ cốt lõi, có ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều lĩnh vực, đặc biệt là giáo dục. Việc ứng dụng AI trong giảng dạy không chỉ góp phần đổi mới phương pháp truyền đạt kiến thức mà còn hỗ trợ cá nhân hóa học tập, nâng cao hiệu quả kiểm tra - đánh giá và tối ưu hóa quá trình dạy học (Holmes et al., 2019; Zawacki-Richter et al., 2019).

Các nghiên cứu gần đây cho thấy AI có tiềm năng hỗ trợ mạnh mẽ giảng viên trong thiết kế học liệu, tự động hóa một số nhiệm vụ học thuật và nâng cao trải nghiệm học tập của người học (Luckin et al., 2016). Do đó, việc tích hợp

AI vào giảng dạy đang được xem là một xu hướng quan trọng trong đổi mới giáo dục hiện đại.

Tại Việt Nam, chuyển đổi số trong giáo dục nói chung và giáo dục nghề nghiệp nói riêng đang được Chính phủ đặc biệt quan tâm thông qua các chương trình và chính sách thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong dạy học (Chính phủ, 2020). Tuy nhiên, trên thực tế, mức độ ứng dụng AI trong giảng dạy vẫn còn hạn chế và chưa đồng đều giữa các giảng viên, đặc biệt tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Trường Cao đẳng Du lịch Huế, với đặc thù đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch - dịch vụ, đang đứng trước yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, gắn với công nghệ. Mặc dù một số giảng viên đã bước đầu tiếp cận và sử dụng các công cụ AI, nhưng việc ứng dụng vẫn mang tính tự phát, thiếu hệ thống và chưa được đánh giá một cách toàn diện.

Bên cạnh đó, các yếu tố như năng lực công nghệ, nhận thức, niềm tin vào công nghệ và sự hỗ trợ từ tổ chức có thể ảnh hưởng đáng kể đến mức độ ứng dụng AI trong giảng dạy (Ertmer & Ottenbreit-Leftwich, 2010).

Xuất phát từ thực tiễn trên, việc tiến hành nghiên cứu về “Mức độ ứng dụng công cụ AI trong hoạt động giảng dạy tại Trường Cao đẳng Du lịch Huế” là cần thiết nhằm đánh giá thực trạng, xác định các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp phù hợp để nâng cao năng lực ứng dụng AI cho giảng viên trong thời gian tới.

Nghiên cứu nhằm đánh giá mức độ nhận thức và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động giảng dạy của giảng viên tại Trường Cao đẳng Du lịch Huế. Đồng thời, nghiên cứu phân tích hiệu quả, những khó khăn trong quá trình ứng dụng AI và nhu cầu đào tạo của giảng viên, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng AI trong giảng dạy.

## **2. Cơ sở lý luận**

### **2.1. Khái niệm và vai trò của AI trong giáo dục**

Trí tuệ nhân tạo (AI) được hiểu là khả năng của máy móc trong việc mô phỏng các hoạt động trí tuệ của con người như học tập, suy luận, phân tích và ra quyết định (Russell & Norvig, 2021). Sự phát triển nhanh chóng của AI trong những năm gần đây đã mở ra nhiều cơ hội mới cho lĩnh vực giáo dục, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ.

Trong giáo dục, AI được ứng dụng nhằm hỗ trợ cá nhân hóa quá trình học tập, cho phép điều chỉnh nội dung và phương pháp giảng dạy phù hợp với năng lực và nhu cầu của từng người học. Đồng thời, AI còn giúp giảng viên giảm tải các công việc mang tính lặp lại như chấm điểm, soạn thảo tài liệu hay quản lý lớp học, từ đó có thể tập trung nhiều hơn vào hoạt động chuyên môn và tương tác với người học (Holmes et al., 2019).

Bên cạnh đó, AI đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy thông qua việc hỗ trợ thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu số, phân tích dữ liệu học tập và cung cấp phản hồi kịp thời. Các công cụ AI như chatbot, hệ thống gợi ý nội dung, nền tảng học tập thông minh hay các ứng dụng tạo nội dung tự động đang ngày càng trở nên phổ biến và được tích hợp rộng rãi trong môi trường giáo dục hiện đại (Luckin et al., 2016).

Như vậy, AI không chỉ là công cụ hỗ trợ mà còn đang dần trở thành một yếu tố quan trọng góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả đào tạo và hướng tới một nền giáo dục linh hoạt, cá nhân hóa và thích ứng với nhu cầu của xã hội hiện đại.

## **2.2. Vai trò của yếu tố tổ chức và hạ tầng công nghệ:**

Thứ nhất là trên cơ sở Khung lý thuyết TAM (Technology Acceptance Model):

Theo Davis (1989), hành vi chấp nhận công nghệ phụ thuộc vào: Nhận thức về tính hữu ích (Perceived Usefulness): mức độ giảng viên tin rằng AI giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy và Nhận thức về tính dễ sử dụng (Perceived Ease of Use): mức độ giảng viên cảm thấy AI dễ tiếp cận và thao tác. Trong nghiên cứu này, giảng viên đánh giá AI hữu ích (tiết kiệm thời gian, nâng cao chất lượng bài giảng) nhưng vẫn lo ngại về độ tin cậy thông tin và kỹ năng sử dụng, phản ánh đúng cơ chế TAM. (Nguồn: Davis, 1989 – *MIS Quarterly*)

Thứ hai là khung lý thuyết TPACK (Technological Pedagogical Content Knowledge). Theo Mishra & Koehler (2006), năng lực ứng dụng công nghệ của giảng viên được hình thành từ sự kết hợp giữa Kiến thức chuyên môn (CK), Kiến thức sư phạm (PK) và Kiến thức công nghệ (TK). Sự giao thoa này tạo nên năng lực TPACK – điều kiện tiên quyết để giảng viên khai thác AI hiệu quả. Ví dụ, giảng viên ngành Quản trị Khách sạn cần vừa nắm chắc kiến thức chuyên ngành, vừa biết cách thiết kế học liệu số bằng AI, đồng thời

áp dụng phương pháp sư phạm phù hợp. (Nguồn: Mishra & Koehler, 2006 – *Teachers College Record*)

Thứ ba là yếu tố tổ chức: Sự hỗ trợ từ nhà trường có vai trò quyết định đến Chính sách khuyến khích đổi mới, cung cấp tài nguyên công nghệ (tài khoản AI bản quyền, phần mềm) và tổ chức tập huấn và xây dựng cộng đồng chia sẻ kinh nghiệm.

Các nghiên cứu cho thấy cơ sở giáo dục có chiến lược rõ ràng về ứng dụng AI thường đạt hiệu quả cao hơn. (Nguồn: Zawacki-Richter et al., 2019 – *International Journal of Educational Technology in Higher Education*)

Thứ tư là hạ tầng công nghệ: Hạ tầng là nền tảng để triển khai AI bao gồm thiết bị và kết nối Internet ổn định; phần mềm và hệ thống quản lý học tập (LMS) và bảo mật dữ liệu và đảm bảo tính chính xác thông tin.

Nếu thiếu hạ tầng, việc ứng dụng AI chỉ dừng lại ở mức thử nghiệm, không thể triển khai bền vững. (Nguồn: UNESCO, 2021 – *AI and education: Guidance for policy-makers*)

### 2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến ứng dụng AI trong giảng dạy

Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy không chỉ phụ thuộc vào sự phát triển của công nghệ mà còn chịu tác động bởi nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm yếu tố cá nhân, tổ chức và điều kiện kỹ thuật. Sự tương tác giữa các yếu tố này quyết định mức độ sẵn sàng cũng như hiệu quả triển khai AI trong thực tiễn giáo dục.

Trước hết, **yếu tố cá nhân của giảng viên** đóng vai trò then chốt. Năng lực công nghệ, bao gồm khả năng sử dụng và tích hợp các công cụ AI vào giảng dạy, là điều kiện tiên quyết để triển khai hiệu quả. Theo khung năng lực TPACK (Technological Pedagogical Content Knowledge), giảng viên cần có sự kết hợp hài hòa giữa kiến thức công nghệ, kiến thức chuyên môn và phương pháp sư phạm nhằm phát huy tối đa hiệu quả của công nghệ trong dạy học (Mishra & Koehler, 2006). Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều giảng viên vẫn gặp khó khăn do hạn chế về kỹ năng công nghệ hoặc thiếu thời gian để tiếp cận và thử nghiệm các công cụ mới (Ertmer & Ottenbreit-Leftwich, 2010).

Bên cạnh đó, nhận thức và thái độ đối với AI cũng ảnh hưởng đáng kể đến hành vi sử dụng công nghệ. Theo mô hình Technology Acceptance

Model (TAM), khi giảng viên nhận thấy công nghệ hữu ích và dễ sử dụng, họ sẽ có xu hướng chấp nhận và ứng dụng nhiều hơn (Davis, 1989). Ngược lại, những lo ngại liên quan đến độ chính xác của thông tin, nguy cơ phụ thuộc vào công nghệ hoặc khả năng thay thế vai trò của giảng viên có thể làm giảm động lực ứng dụng AI trong giảng dạy.

Tiếp theo, **yếu tố tổ chức** cũng giữ vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hoặc cản trở quá trình ứng dụng AI. Sự hỗ trợ từ nhà trường thông qua các chính sách khuyến khích đổi mới, cung cấp tài nguyên công nghệ, tổ chức các chương trình tập huấn và xây dựng môi trường chia sẻ kinh nghiệm sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên tiếp cận và sử dụng AI. Các nghiên cứu cho thấy những cơ sở giáo dục có chiến lược rõ ràng về ứng dụng AI thường đạt hiệu quả cao hơn trong triển khai thực tế (Zawacki-Richter et al., 2019). Đồng thời, hoạt động đào tạo và phát triển chuyên môn liên tục cũng giúp giảng viên cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực sử dụng công nghệ trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng.

Cuối cùng, **yếu tố kỹ thuật và môi trường công nghệ** là nền tảng không thể thiếu. Cơ sở hạ tầng như hệ thống mạng Internet ổn định, thiết bị công nghệ, phần mềm AI và hệ thống quản lý học tập (LMS) đóng vai trò hỗ trợ trực tiếp cho việc triển khai AI trong giảng dạy. Ngoài ra, các vấn đề liên quan đến đạo đức và độ tin cậy của AI, như bảo mật dữ liệu, tính chính xác của thông tin và nguy cơ gian lận học thuật, cũng ảnh hưởng đến mức độ chấp nhận và sử dụng công nghệ của giảng viên (UNESCO, 2021; Zawacki-Richter et al., 2019).

Tóm lại, việc ứng dụng AI trong giảng dạy là một quá trình phức tạp, chịu tác động bởi nhiều yếu tố khác nhau. Do đó, để nâng cao hiệu quả ứng dụng AI, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa việc nâng cao năng lực cá nhân của giảng viên, tăng cường hỗ trợ từ phía nhà trường và đảm bảo điều kiện hạ tầng công nghệ phù hợp.

### 3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp khảo sát định lượng nhằm đánh giá mức độ nhận thức và ứng dụng AI trong giảng dạy của giảng viên tại Trường Cao đẳng Du lịch Huế. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng hỏi khảo sát đối với nhóm 66 thành viên và nhận được phản hồi của 25 giảng viên đang giảng dạy tại trường vào tháng 4 năm 2026 theo phương pháp chọn mẫu thuận tiện.

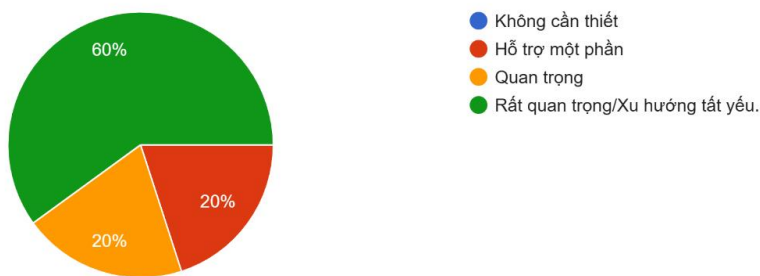
Nội dung khảo sát tập trung vào các vấn đề: nhận thức về AI, mức độ sử dụng công cụ AI, hiệu quả ứng dụng, khó khăn gặp phải, nhu cầu đào tạo và đề xuất giải pháp. Dữ liệu sau khi thu thập được xử lý bằng phần mềm Excel và phân tích bằng phương pháp thống kê mô tả thông qua tần suất và tỷ lệ phần trăm.

#### 4. Kết quả và thảo luận

Dựa trên cấu trúc bảng hỏi, nghiên cứu dự kiến đạt được các kết quả sau:

##### 4.1. Nhận thức về AI:

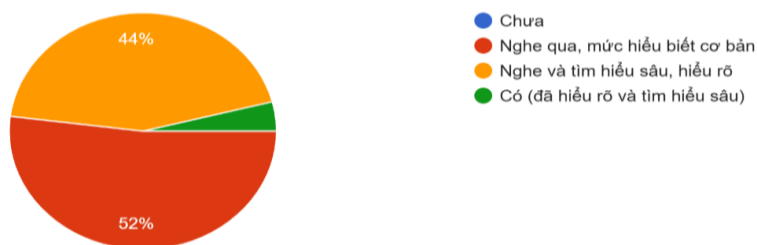
Kết quả khảo sát cho thấy (hình 1) giảng viên đã có nhận thức tương đối rõ ràng về vai trò của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục. Cụ thể, phần lớn giảng viên đánh giá AI là “quan trọng” hoặc “rất quan trọng/xu hướng tất yếu”, trong đó 60% giảng viên đánh giá AI là “rất quan trọng/xu hướng tất yếu”. Điều này phản ánh sự chuyển biến tích cực trong tư duy của giảng viên, khi AI không còn bị xem là công nghệ xa lạ mà đã trở thành một yếu tố gắn liền với quá trình đổi mới giảng dạy, là một yếu tố sống còn trong chuyển đổi số giáo dục.



**Hình 1. Vai trò của AI trong giảng dạy**

Tuy nhiên, khi xem xét sâu hơn về mức độ hiểu biết, có thể nhận thấy vẫn tồn tại khoảng cách giữa nhận thức và năng lực thực tế. Phần lớn giảng viên tự đánh giá mức độ hiểu biết đa số ở mức trung bình (3–4/5), không ai đạt mức tối đa. Điều này cho thấy giảng viên tuy đã tiếp cận và bước đầu sử dụng AI nhưng chưa thực sự làm chủ công nghệ, đặc biệt trong việc khai thác các chức năng nâng cao. Nói cách khác, nhiều thầy cô đang trong giai đoạn “tập làm quen” với AI - biết nó quan trọng nhưng vẫn đang tìm cách dùng sao cho hiệu quả và phù hợp với lớp học của mình. Có 52% chỉ dừng lại ở mức nghe qua/hiểu cơ bản và 44% khác ở mức đã tìm hiểu sâu. Trên thang

điểm tự đánh giá, đa số nằm ở mức 3 (44%) và mức 4 (40%), không có ai tự tin ở mức 5 (mức tối đa).



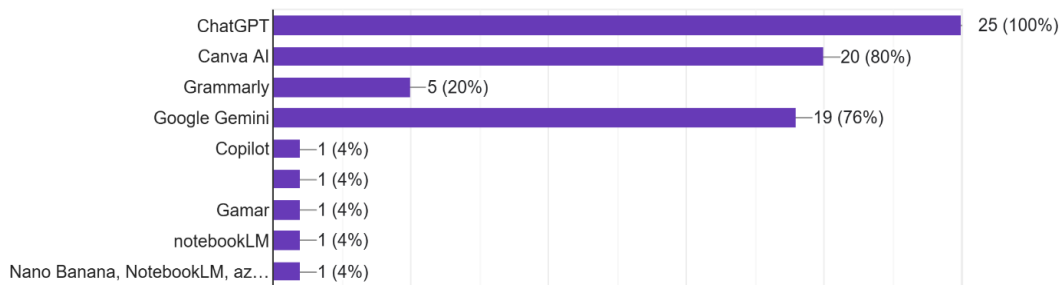
**Hình 2. Mức độ hiểu biết AI trong giảng dạy**

Thực tế này phản ánh một giai đoạn chuyển tiếp: từ “biết đến” sang “biết dùng” và hướng tới “dùng hiệu quả”. Đây là giai đoạn quan trọng, bởi nếu không có sự hỗ trợ kịp thời về đào tạo và hướng dẫn, việc ứng dụng AI có thể chỉ dừng lại ở mức hình thức, chưa phát huy được giá trị thực sự trong giảng dạy.

**4.2. Mức độ sử dụng:**

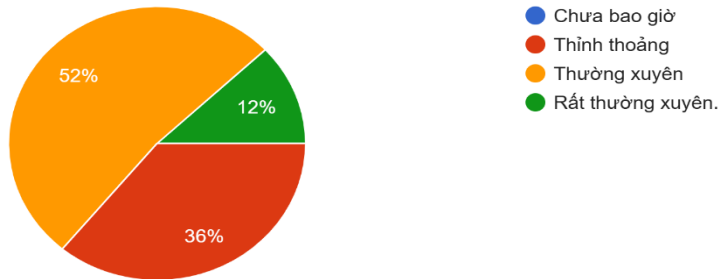
Kết quả khảo sát cho thấy AI đã bắt đầu được sử dụng khá phổ biến trong công việc giảng dạy. Đa số giảng viên cho biết họ sử dụng AI với tần suất thường xuyên, cho thấy công nghệ này đã dần trở thành một phần trong quy trình làm việc hàng ngày.

Về công cụ sử dụng, ChatGPT (100%) là nền tảng được sử dụng phổ biến nhất với tỷ lệ tuyệt đối. Bên cạnh đó, các công cụ như Canva AI và Google Gemini cũng được sử dụng ở mức cao (80%), trong khi các công cụ chuyên sâu hơn lại ít được tiếp cận (dưới 7%). Điều này cho thấy giảng viên có xu hướng lựa chọn những công cụ dễ sử dụng, phổ biến và phù hợp với nhu cầu thực tế.



**Hình 3. Công cụ AI**

**Tần suất:** 52% giảng viên sử dụng AI “Thường xuyên”. Điều này cho thấy AI đã đi vào quy trình làm việc hàng ngày chứ không chỉ dừng lại ở mức thử nghiệm.



**Hình 4. Tần suất sử dụng AI trong giảng dạy**

Xét về mục đích sử dụng, hình 5 cho thấy AI chủ yếu được ứng dụng vào công việc của giảng viên phục vụ chủ yếu cho các mục đích: soạn bài giảng (76%), thiết kế slide (80%), tạo đề kiểm tra (60%), nghiên cứu khoa học (68%) chiếm tỷ trọng lớn. Đây đều là những nhiệm vụ tốn nhiều thời gian và mang tính lặp lại, do đó việc sử dụng AI giúp giảm tải đáng kể khối lượng công việc cho giảng viên.

25 câu trả lời



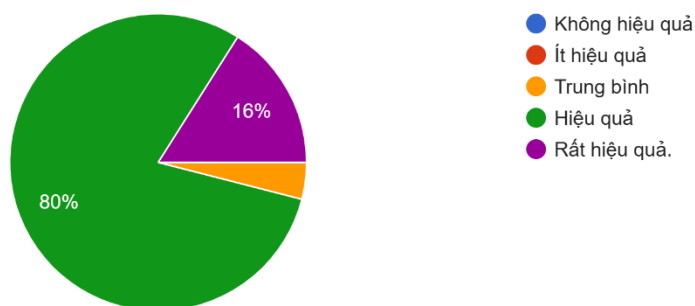
**Hình 5. Mục đích sử dụng AI trong giảng dạy**

Điều này cho thấy AI đang giúp giảng viên giảm bớt những việc mang tính lặp lại, tiết kiệm thời gian. Nhưng đồng thời, nó cũng phản ánh rằng thầy cô **chưa khai thác sâu** các chức năng nâng cao như cá nhân hóa học tập hay phân tích dữ liệu người học. Nói đơn giản, chúng ta mới chỉ dùng AI như một “trợ lý soạn bài”, chưa phải là “công cụ đổi mới giảng dạy”. Tuy nhiên, việc ứng dụng AI hiện nay vẫn chủ yếu dừng lại ở mức hỗ trợ kỹ thuật, chưa đi sâu vào các hoạt động mang tính đổi mới phương pháp giảng dạy như cá nhân hóa học tập, phân tích dữ liệu người học hay xây dựng hệ thống học tập thông

minh. Điều này cho thấy tiềm năng của AI vẫn chưa được khai thác đầy đủ trong thực tiễn giảng dạy.

#### 4.3. Hiệu quả và rào cản:

Về hiệu quả, phần lớn giảng viên đều đánh giá AI mang lại tác động tích cực trong giảng dạy với 80% đánh giá là “Hiệu quả” và 16% là “Rất hiệu quả”. AI giúp tiết kiệm thời gian, nâng cao chất lượng bài giảng và hỗ trợ hiệu quả trong việc xây dựng học liệu. Đây là những lợi ích rõ rệt, góp phần thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ trong giáo dục.

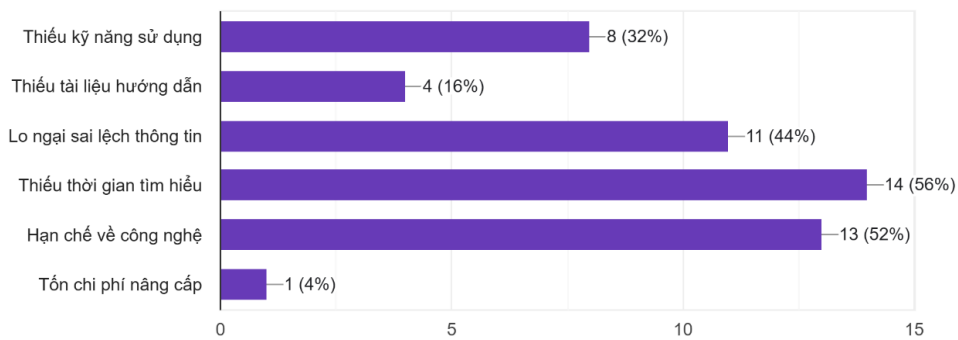


**Hình 6. Hiệu quả khi sử dụng AI trong giảng dạy**

Tuy nhiên, song song với hiệu quả là những khó khăn đáng kể. Trước hết, thiếu thời gian tìm hiểu (56%) và hạn chế về kỹ năng công nghệ là rào cản lớn nhất (52%). Nhiều giảng viên chưa được đào tạo bài bản về cách sử dụng AI, dẫn đến việc sử dụng còn mang tính thử nghiệm, thiếu hiệu quả.

Bên cạnh đó, vấn đề độ tin cậy của thông tin cũng là một mối lo ngại lớn. Giảng viên lo ngại rằng AI có thể cung cấp thông tin chưa chính xác, lo ngại sai lệch thông tin (44%), trong khi trách nhiệm đảm bảo nội dung giảng dạy luôn thuộc về người thầy. Ngoài ra, yếu tố thời gian cũng là một trở ngại, khi giảng viên phải cân đối giữa việc giảng dạy và việc tự học, tìm hiểu công nghệ mới. Điều này phản ánh một nghịch lý: AI giúp tiết kiệm thời gian nhưng để làm chủ nó lại tốn quá nhiều thời gian của giảng viên.

Những khó khăn này cho thấy việc ứng dụng AI không chỉ là vấn đề công nghệ mà còn liên quan đến năng lực, tâm lý và điều kiện làm việc của giảng viên.



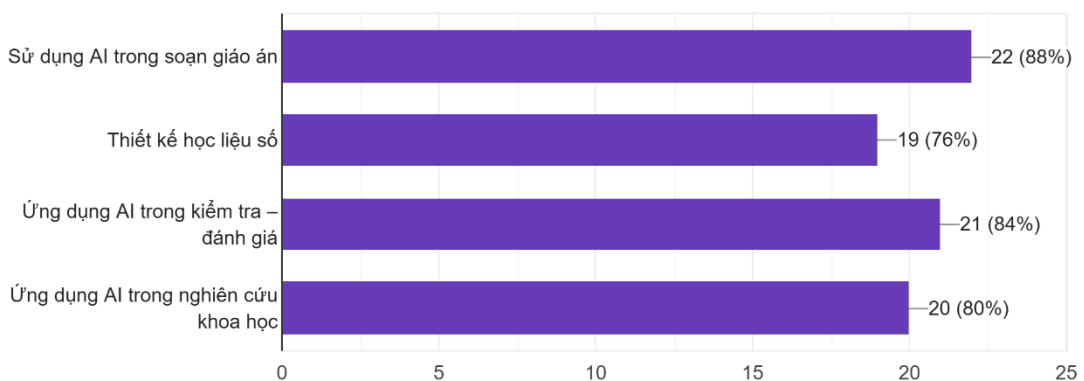
**Hình 7. Khó khăn khi sử dụng AI trong giảng dạy**

Đây là những lo lắng hoàn toàn hợp lý. Người thầy luôn phải đảm bảo tính chính xác của kiến thức, nên việc “không chắc AI đúng hay sai” khiến nhiều người chưa dám sử dụng mạnh dạn. Ngoài ra, dù AI giúp tiết kiệm thời gian, nhưng để học cách dùng nó tốt lại cần thêm thời gian – điều mà giảng viên vốn đã rất bận.

**4.4. Nhu cầu đào tạo:**

Một điểm nổi bật trong kết quả khảo sát là 100% giảng viên đều có nhu cầu được đào tạo về AI. Điều này cho thấy giảng viên không né tránh công nghệ, mà ngược lại, họ rất muốn học để sử dụng tốt hơn.

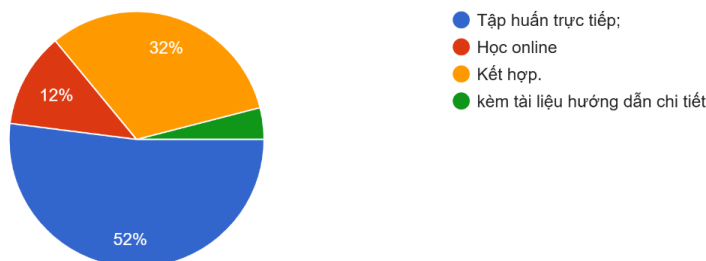
Nội dung đào tạo được quan tâm nhiều nhất là các kỹ năng ứng dụng thực tiễn như *Soạn giáo án (88%)*, *Ứng dụng AI trong kiểm tra - đánh giá (84%)*; và *Nghiên cứu khoa học (80%)*. Điều này phản ánh nhu cầu học tập mang tính thực hành, gắn trực tiếp với công việc giảng dạy hàng ngày.



**Hình 8. Vai trò của AI trong giảng dạy**

Về hình thức đào tạo, giảng viên có xu hướng ưu tiên các chương trình tập huấn trực tiếp (52%). Điều này cho thấy việc học thông qua tương tác, trao

đổi và hướng dẫn cụ thể vẫn đóng vai trò quan trọng, đặc biệt đối với các công nghệ mới và phức tạp như AI.



**Hình 9. Hình thức đào tạo AI mong muốn**

Tổng hợp các kết quả trên cho thấy giảng viên đã có sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động trong việc ứng dụng AI. Tuy nhiên, quá trình này vẫn đang ở giai đoạn đầu, với nhiều hạn chế về kỹ năng, công cụ và sự hỗ trợ từ tổ chức.

Điều này phù hợp với các nghiên cứu trước đây khi cho rằng việc ứng dụng công nghệ trong giáo dục không chỉ phụ thuộc vào nhận thức cá nhân mà còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ năng lực công nghệ và môi trường hỗ trợ. Nếu không có sự đầu tư đồng bộ về hạ tầng, đào tạo và chính sách, việc ứng dụng AI sẽ khó đạt được hiệu quả bền vững.

Do đó, để phát huy tối đa tiềm năng của AI trong giảng dạy, cần có sự phối hợp giữa nỗ lực cá nhân của giảng viên và sự hỗ trợ từ phía nhà trường. Đây chính là điều kiện quan trọng để chuyển từ “ứng dụng thử nghiệm” sang “ứng dụng hiệu quả và có hệ thống” trong giáo dục.

**4.5. Bảng thống kê tổng hợp (trích từ dữ liệu khảo sát)**

Nội dung khảo sát	Tỷ lệ (%)
Giảng viên đánh giá AI “rất quan trọng”	60
Sử dụng ChatGPT	100
Sử dụng Canva AI, Google Gemini	80
Sử dụng thường xuyên	52
Nhu cầu đào tạo về AI	100

Ưu tiên đào tạo soạn giáo án	88
Ưu tiên đào tạo kiểm tra – đánh giá	84

### 5. Giải pháp

Từ kết quả nghiên cứu có thể thấy, mặc dù giảng viên đã có nhận thức tích cực và bước đầu ứng dụng AI trong giảng dạy, nhưng mức độ ứng dụng vẫn còn hạn chế, chưa đồng đều và chưa khai thác hết tiềm năng của công nghệ này. Giảng viên không còn đứng ngoài xu hướng mà đã chủ động tiếp cận và sử dụng AI trong một số công việc cốt lõi. Tuy nhiên, phần lớn vẫn đang trong giai đoạn sử dụng ở mức cơ bản.

Thực tế cho thấy, dù đã sẵn sàng về tâm thế, nhiều giảng viên vẫn đang trong tình trạng “tự bơi”, chủ yếu sử dụng các công cụ miễn phí và còn hạn chế về kỹ năng công nghệ. Điều này khiến việc ứng dụng AI chưa thực sự hiệu quả và thiếu tính bền vững. Do đó, để AI trở thành một “trợ thủ đắc lực” trong giảng dạy, cần có sự đầu tư và hỗ trợ thực chất từ phía nhà trường, thay vì chỉ dừng lại ở nhận thức.

Kết quả khảo sát (hình 10) cũng cho thấy giảng viên kỳ vọng cao vào việc được cung cấp tài khoản AI bản quyền (72%) và tham gia các chương trình tập huấn chuyên sâu (76%). Đây là cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp phù hợp.



**Hình 10. Các giải pháp nâng cao ứng dụng AI trong giảng dạy**

Dựa trên bảng tổng hợp kết quả khảo sát, có thể đề xuất một số giải pháp cụ thể và được đánh giá là có tính khả thi cao, cụ thể như sau:

Thứ nhất, tổ chức tập huấn chuyên sâu theo nhóm đối tượng gồm:

Đối với nhóm Giảng viên thâm niên >10 năm thường gặp khó khăn về kỹ năng công nghệ thì cần tổ chức khóa tập huấn thực hành trực tiếp, có hướng dẫn chi tiết;

Đối với nhóm Giảng viên trẻ (<5 năm) có mức độ tiếp cận nhanh hơn thì nên tập trung vào khai thác chức năng nâng cao như phân tích dữ liệu học tập.

**Thứ hai, lựa chọn phương án cung cấp tài khoản AI bản quyền:** 72% giảng viên kỳ vọng được cấp tài khoản chính thức (GPT-4, Gemini Advanced). Giải pháp này giúp khai thác đầy đủ tính năng, giảm lo ngại về độ tin cậy thông tin.

**Thứ ba, tiến hành xây dựng hệ thống tài liệu hướng dẫn chuẩn hóa:** 52% giảng viên phản ánh thiếu tài liệu hướng dẫn. Vì vậy nhà trường cần biên soạn bộ “Sổ tay ứng dụng AI trong giảng dạy” với ví dụ cụ thể cho từng môn học/nhóm môn học/lĩnh vực.

**Thứ tư là phát triển cộng đồng chia sẻ kinh nghiệm:** Tổ chức diễn đàn nội bộ hoặc nhóm trực tuyến để giảng viên trao đổi cách sử dụng AI. Điều này giúp giảm tình trạng “tự bơi” và tạo môi trường học tập liên tục.

Để làm được điều này, cần phải có một lộ trình cụ thể, gồm:

Ngắn hạn (2026–2027) trước mắt cần tổ chức tập huấn cơ bản, hướng dẫn sử dụng công cụ AI phổ biến và xây dựng tài liệu chuẩn hóa, dễ tiếp cận. Điều này xây dựng nền móng vững chắc cho khả năng hình thành những kỹ năng chuyên nghiệp trong những bước tiếp theo.

Kế hoạch trung hạn (2027–2028): Nhà trường cần có các chính sách liên quan đến việc cung cấp tài khoản AI bản quyền (GPT-4, Gemini Advanced); Tập huấn chuyên sâu theo từng môn học, chú trọng kỹ năng viết lệnh (prompt).

Tương lai dài hạn (2028 trở đi): Nhà trường cần xây dựng cộng đồng chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng AI; đồng thời triển khai nghiên cứu đánh giá tác động thực tế của AI đến chất lượng giảng dạy và kết quả học tập.

Những điều này giúp cho việc đánh giá hiệu quả của quá trình triển khai cũng như hiệu quả đầu tư cũng như đánh giá được khả năng tiếp cận công nghệ của giảng viên với xu hướng của thời đại.

### **Kiến nghị**

*Đối với nhà trường:*

Tổ chức các chương trình tập huấn chuyên sâu về AI; xây dựng tài liệu hướng dẫn cụ thể, dễ tiếp cận; cung cấp tài khoản AI bản quyền; đồng thời phát triển cộng đồng chia sẻ kinh nghiệm trong giảng viên.

*Đối với giảng viên:*

Chủ động nâng cao năng lực công nghệ; tích cực thử nghiệm và ứng dụng AI trong giảng dạy; tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp.

*Đối với nghiên cứu tiếp theo:*

Mở rộng quy mô khảo sát; phân tích theo từng chuyên ngành đào tạo; đánh giá tác động thực tế của AI đến chất lượng giảng dạy và kết quả học tập của người học.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Chính phủ. (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*
2. Davis, F. D. (1989). Perceived usefulness, perceived ease of use, and user acceptance of information technology. *MIS Quarterly*, 13(3), 319–340. <https://doi.org/10.2307/249008>
3. Ertmer, P. A., & Ottenbreit-Leftwich, A. T. (2010). Teacher technology change: How knowledge, confidence, beliefs, and culture intersect. *Journal of Research on Technology in Education*, 42(3), 255–284. <https://doi.org/10.1080/15391523.2010.10782551>
4. Holmes, W., Bialik, M., & Fadel, C. (2019). *Artificial intelligence in education: Promises and implications for teaching and learning.* Center for Curriculum Redesign.
5. Luckin, R., Holmes, W., Griffiths, M., & Forcier, L. B. (2016). *Intelligence unleashed: An argument for AI in education.* Pearson.
6. Mishra, P., & Koehler, M. J. (2006). Technological pedagogical content knowledge: A framework for teacher knowledge. *Teachers College Record*, 108(6), 1017–1054.
7. Russell, S., & Norvig, P. (2021). *Artificial intelligence: A modern approach* (4th ed.). Pearson.

8. UNESCO. (2021). *AI and education: Guidance for policy-makers*. UNESCO Publishing.
9. Zawacki-Richter, O., Marín, V. I., Bond, M., & Gouverneur, F. (2019). Artificial intelligence in higher education: A systematic review. *International Journal of Educational Technology in Higher Education*, 16(1), 39. <https://doi.org/10.1186/s41239-019-0171-0>

## **APPLICATION OF AI IN TEACHING ACTIVITIES AT HUE TOURISM COLLEGE**

**Abstract:** *This study evaluates lecturers' awareness and application of artificial intelligence (AI) in teaching at Hue Tourism College. Data were collected in 2026 from 25 lecturers through a questionnaire survey, focusing on AI awareness, usage levels, effectiveness, challenges, training needs, and proposed solutions. The findings reveal that lecturers have a positive perception of AI and have begun integrating it into teaching, particularly in lesson planning, instructional material design, and assessment. However, the level of use remains basic and uneven, with challenges related to technological skills, time constraints, and concerns about information reliability. The study also highlights a strong demand for AI training, especially in practical teaching applications. Institutional support - such as technological infrastructure, specialized training, and resource provision - is identified as a key factor in enhancing AI integration. Overall, the study provides practical insights into lecturers' needs and serves as a basis for proposing solutions to promote AI adoption in teaching within vocational education institutions.*

**Keywords:** *Artificial Intelligence (AI), teaching, vocational education, digital transformation, lecturer competencies.*